

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST

Ngày: 05-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Việt

+ Ông Phạm Minh Bạch

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thuyền, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Tô Văn T, sinh ngày 15 tháng 02 năm 1980, tại thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Tô Văn N, sinh năm 1949 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1950;

Vợ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1981;

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 19/4/2021 bị Công an thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp 1.500.000đồng tiền phạt vào ngày 19/4/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/9/2022 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Phan B, sinh năm 1965 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Võ Thị H, anh Phan Thành V, anh Phan Thành B (là vợ, con của bị hại); nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Bà H và anh Vũ có mặt; anh Bảo vắng mặt.

- Bị đơn dân sự: Bà Hồ Thị Cẩm H1, sinh năm 1982; nơi cư trú: 13/1 N, phường X, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị H; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Hữu P; nơi cư trú: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. Ông Phạm R, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn H, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

3. Bà Lê Thị Kim C, sinh năm 1973; nơi cư trú: Đội 1, thôn H, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Văn T là người lái xe thuê cho bà Hồ Thị Cẩm H1, sinh năm 1982, trú tại phường X, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Nhiệm vụ của Tô Văn T là điều khiển xe ô tô tải biển số 78C-... chở hàng cho bà H1. Vào khoảng 16 giờ ngày 08/7/2022, sau khi lấy hàng vỏ hạt điều đưa lên xe ô tô tải biển số 78C-... tại thành phố T, tỉnh Phú Yên xong, Tô Văn T và lái xe Nguyễn Hữu P có nhiệm vụ điều khiển xe ô tô tải biển số 78C-... chở hàng vỏ hạt điều nêu trên đến Khu công nghiệp Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng để giao hàng. Khi xuất phát thì Tô Văn T là người điều khiển xe chạy theo hướng Nam- Bắc Quốc lộ 1A, đến khoảng 00 giờ 40 phút ngày 09/7/2022, khi đến tại Km 1082+600 Quốc lộ 1, thuộc thôn Tú Sơn 1, xã Đức Lân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi thì T điều khiển xe đi ở làn đường xe cơ giới phía Đông của phần đường phía Đông, sau đó T bật xi nhanh phải, tấp xe vào lề đường bên phải (lề đường phía Đông) để đi vệ sinh nhưng do không chú ý quan sát nên phía bên phải đầu xe ô tô tải biển số 78C-... do T điều khiển đã va chạm với phần đuôi cộ phía bên trái gần sau xe mô tô biển số 76G1-... do ông Phan B, sinh năm 1965, ở Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi điều khiển chạy cùng chiều phía trước, chở theo vợ là bà Võ Thị H làm xảy ra tai nạn giao thông đường bộ. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông đường bộ nêu trên, Tô Văn T đã xuống xe xem thấy ông Phan B đã chết, bà Võ Thị H bị thương nhờ cứu ông B (chồng bà) nhưng vì sợ trách nhiệm nên T đã điều khiển xe ô tô tải biển số 78C-... rời khỏi hiện trường, chở hàng ra đến Chu Lai thì giao xe lại cho Nguyễn Hữu P điều khiển chở hàng đến Khu công nghiệp Hòa Khánh, Đà Nẵng giao hàng và về lại Tuy Hòa, Phú Yên lúc khoảng 06 giờ ngày 10/7/2022. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu

trên làm ông Phan B chết tại chỗ, bà Võ Thị H bị thương, xe ô tô tải biển số 78C-... và xe mô tô biển số 76G1-... kéo theo cộ sắt bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km 1082+600, quốc lộ 1A, thuộc thôn Tú Sơn 1, Đức Lân, Mộ Đức, Quảng Ngãi, có trục theo phương Bắc – Nam và ngược lại, lòng đường trải nhựa tương đối bằng phẳng, thẳng và không bị che khuất tầm nhìn, giữa đường có dải phân cách cố định bằng bê tông phân thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau.

Toàn bộ hiện trường trên phần đường phía Đông, có lòng đường rộng 09m; giữa đường có vạch sơn màu vàng đứt quãng phân thành hai phần đường xe cơ giới chạy cùng chiều rộng 3,5m; phía Đông đường có vạch sơn trắng liên tục phân làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 02m. Tiếp giáp bên lề đường phía Đông là lề cỏ rộng 2,5m, và thấp hơn mặt đường 1,3m. Tất cả dấu vết đều nằm ở lề cỏ, trên mặt đường quốc lộ không phát hiện dấu vết gì.

Chọn trụ mốc Km 1082+600 ở mép đường phía Đông làm điểm mốc; mép đường phía Đông làm chuẩn.

Nạn nhân Phan B đang trong trạng thái nằm ngửa trên lề cỏ, đầu quay về hướng Tây Bắc, chân quay về hướng Đông Nam (ký hiệu 1).

Vùng dập nát cỏ, chuỗi có kích thước (1,9 x 1,7)m, tâm vết này cách đỉnh đầu nạn nhân Phan B về hướng Đông Bắc 01m và cách mép đường chuẩn về hướng Đông 1,5m (ký hiệu 2).

Xe mô tô biển số 76G1-... (ký hiệu 3) trong trạng thái đứng hơi nghiêng qua trái trên lề cỏ dưới vệ đường, đầu xe quay về hướng Tây Bắc, đuôi xe quay về hướng Đông Nam; đầu ngoài cùng trục bên trái bánh sau cách mép đường chuẩn về hướng Đông 2,5m và cách tâm vết số (2) về phía Đông Bắc 01m; đầu ngoài cùng trục bên trái bánh trước cách mép đường chuẩn về hướng Đông 1,75m.

Cộ sắt đang trong trạng thái lật nghiêng qua trái dưới lề cỏ, một đầu bám dính vào đuôi xe mô tô biển số 76G1-..., có hướng Tây Nam, thân cộ có hướng Đông Bắc; tâm hình chiếu đứng trục bánh cộ bên phải cách trục bên trái bánh sau xe mô tô biển số 76G1-... về phía Đông Bắc 1,3m và cách mép đường chuẩn về hướng Đông là 3,6m (ký hiệu 4).

Ngoài ra không phát hiện thêm dấu vết gì khác.

Kết quả khám nghiệm phương tiện có liên quan:

- Xe ô tô tải biển số 78C-...: Màu sơn bạc, chiều dài 12,1m, rộng 2,44m và cao 04m.

Mặt ngoài góc bên phải cản xe phía trước có vết trầy xước sơn và tạo mới kim loại trong vùng kích thước (20 x 19)cm, có hướng từ trước về sau, điểm gần nhất cách mép bên phải cản xe này về phía trước là 04cm, điểm cao nhất cách mặt đất 94cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 74cm. Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác.

- *Xe mô tô biển số 76G1-....*: Màu sơn đỏ, dài 1,9m, rộng 0,68m, cao 1,28m.

Guơng chiếu hậu bên trái chỉ còn lại gọng guơng và lệch về phía dưới trước 12cm so với vị trí ban đầu;

Đoạn giữa ốp nhựa bên trái thân xe có bám nhiều bụi đất màu trắng xám, trong đó tại vị trí gát chân trước và cần số có bám dính nhiều cỏ, rơm;

Gát chân trước bên trái bị cong queo lệch về sau 04cm so với vị trí ban đầu.

- *Cộ sắt*: Dài 02m, rộng 0,96m, cao 0,98m, mặt đáy cộ cao cách đất 0,54m.

Mặt ngoài góc sau bên trái thanh sắt đứng của cộ sắt có vết trầy xước, tạo mới kim loại và có bám dính chất lạ màu xám trong đoạn có kích thước (20 x 0,2)cm, có hướng từ sau về trước, đồng thời đẩy lệch thanh kim loại về sau 01cm so với vị trí ban đầu, điểm cao nhất cách đất 87,5cm, điểm thấp nhất cao cách đất 67,5cm;

Mặt ngoài má lốp bánh xe cộ bên trái tại vị trí cụm từ “SHINTIRE” bị xây xát sạch bụi trong vùng kích thước (8,5 x 4,5)cm, trên bề mặt vết này có bám dính một số cây cỏ và bụi đất. Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác

Khám tử thi Phan B:

- Vùng mặt bên trái có một vết bầm tụ máu và xây sát da kích thước (4 x 2,5)cm.

- Vùng đỉnh bên phải: Cách 17cm về phía trên dái tai phải có nhiều vết bầm tụ máu và xây sát da trong diện kích thước (8 x 6)cm, ấn mềm lõm vào trong.

- Vùng ngực bên trái bị sưng trong diện kích thước (13 x 10)cm.

- Mặt trong cẳng chân phải cách 17cm dưới trong gối phải có một vết bầm tụ máu và xây xát da KT (1,2 x 0,6)cm.

- Mặt sau cẳng tay trái: Cách 05cm về phía dưới mồm khuỷu có một vết bầm tụ máu và xây sát da kích thước (1 x 0,7)cm.

- Cách 05cm về phía trên của mồm khuỷu tay phải có nhiều vết bầm tụ máu trong diện kích thước (5 x 3)cm.

- Vết hoen tử thi xuất hiện ở vùng lưng.

- Mở da đầu vùng đỉnh bên phải: Tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ bị rạn nứt một đường nằm dọc dài 03cm. Qua vết rạn nứt xương hộp sọ, máu lỏng bên trong chảy ra.

Kết luận giám định số 680/KL-KTHS ngày 14/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận nguyên nhân chết của ông Phan B là đa thương tích, chấn thương sọ não, rạn nứt xương hộp sọ, xuất huyết não dẫn đến chết.

Kết luận giám định số 737/KL-KTHS, ngày 10/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Mẫu chất lạ bám dính trên thanh kim loại chữ “V” có kích thước (0,2 x 45 x 15)cm và chất lạ bám trên góc bên trái xe cộ

sắt do mẫu quá ít và lẫn nhiều tạp chất nên không đủ cơ sở để giám định cùng loại với mẫu sơn màu xám thu tại mặt trước góc cản trước bên phải xe ô tô biển số 78C-....

Kết luận giám định số 727/KL-KTHS ngày 23/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

- Điềm va chạm giữa xe ô tô biển số 78C-... với cột sắt (gắn cố định ở đuôi xe mô tô biển số 76G1-...) chuyển động cùng chiều phía trước là mặt ngoài góc bên phải cản trước đầu xe ô tô biển số 78C-... (vị trí có dấu vết trầy xước sơn và tạo mối kim loại kích thước (20 x 19)cm) với mặt ngoài góc sau bên trái thanh sắt đứng của cột sắt (gắn cố định ở đuôi xe mô tô biển số 76G1-...) (vị trí có dấu vết trầy xước và tạo mối kim loại kích thước (20 x 0,2)cm).

- Không đủ yếu tố giám định vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa hai phương tiện.

- Xe ô tô biển số 78C-... chuyển động theo hướng từ Nam ra Bắc va chạm với cột sắt (gắn cố định ở đuôi xe mô tô biển số 76G1-...) chuyển động cùng chiều phía trước. Mặt ngoài góc bên phải cản trước đầu xe ô tô biển số 78C-... va chạm với mặt ngoài góc sau bên trái thanh sắt đứng của cột sắt. Sau khi va chạm, xe mô tô biển số 76G1-... kéo theo cột sắt bị ngã nghiêng qua bên trái trên lề cỏ phía Đông đường, mặt bên trái xe mô tô biển số 76G1-..., mặt bên trái cột sắt chà xát với lề cỏ phía Đông đường tạo ra vùng dấu vết dập nát cây cỏ (2).

- Không đủ cơ sở giám định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

Kết luận giám định số 728/KL-KTHS ngày 13/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Không có dữ liệu tọa độ và vận tốc của xe ô tô biển số 78C-... trong thời gian từ 00 giờ 15 phút đến 01 giờ 15 phút ngày 09/7/2022 lưu trữ trong thiết bị giám sát hành trình, màu đen, hiệu BINH ANH, có dãy số 863071018823739.

Kết luận giám định số 748/KL-KTHS ngày 14/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Tại thời điểm tiến hành giám định tình trạng an toàn kỹ thuật xe ô tô biển số 78C-... hệ thống lái không đảm bảo an toàn kỹ thuật. Theo dấu vết trên các phương tiện và lời khai của Tô Văn T thì khi T điều khiển xe ô tô tải không chú ý quan sát khi tấp xe vào lề đường nên phía bên phải đầu xe ô tô tải do T điều khiển đã va chạm với phần đuôi cột phía bên trái gắn sau xe mô tô chạy cùng chiều phía trước làm xảy ra tai nạn. Vì vậy, hệ thống lái không đảm bảo an toàn kỹ thuật theo tiêu chuẩn quy định không phải là nguyên nhân gây ra tai nạn.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKS-MĐ ngày 18/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Tô Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tô Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Tô Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Tô Văn T đã cùng với chủ xe ô tô tải bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000đồng. Gia đình ông Phan B đã nhận tiền, có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Tô Văn T 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Tô Văn T (kèm theo hồ sơ vụ án).

Bị cáo Tô Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tô Văn T và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Phan Thành Bảo và những người làm chứng là ông Phạm R, bà Lê Thị Kim C vắng mặt và đã có lời khai trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử, do đó, căn cứ theo quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Tô Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 16 giờ ngày 08/7/2022, Tô Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 78C-... chở vỏ hạt điều từ thành phố T, tỉnh Phú Yên đến Khu công nghiệp Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng để giao hàng. Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 09/7/2022, khi đến tại Km 1082+600 Quốc lộ 1, thuộc thôn Tú Sơn 1, xã Đức Lân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi thì Tô Văn T

điều khiển xe đi ở làn đường xe cơ giới phía Đông của phần đường phía Đông, sau đó T bật xi nhanh phải, tấp xe vào lề đường bên phải (lề đường phía Đông) để đi vệ sinh. Tuy nhiên, do không chú ý quan sát nên phía bên phải đầu xe ô tô tải biển số 78C-... do T điều khiển đã va chạm với phần đuôi cộ phía bên trái gắn sau xe mô tô biển số 76G1-... do ông Phan B điều khiển chạy cùng chiều phía trước, chở theo vợ là bà Võ Thị H, làm xảy ra tai nạn giao thông đường bộ. Sau khi xảy ra tai nạn, Tô Văn T đã xuống xe xem thì thấy ông Phan B đã chết, bà Võ Thị H bị thương nên đã điều khiển xe ô tô tải biển số 78C- 04568 rời khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên làm ông Phan B chết tại chỗ, bà Võ Thị H bị thương, xe ô tô tải biển số 78C-... và xe mô tô biển số 76G1-... kéo theo cộ sắt bị hư hỏng.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Tô Văn T đã vi phạm quy định tại khoản 17, 23 Điều 8, khoản 1 Điều 38 của Luật giao thông đường bộ. Tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm nêu trên thì bị cáo Tô Văn T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; bị cáo có giấy phép lái xe hợp lệ nên có đủ điều kiện điều khiển xe ô tô tải biển số 78C- 04568 tham gia giao thông. Tuy nhiên, Tô Văn T đã không tuân thủ đúng quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ nên đã gây ra tai nạn, làm cho ông Phan B chết. Sau khi gây ra tai nạn, bị cáo T không giữ nguyên hiện trường và cứu giúp người bị nạn mà lại điều khiển xe ô tô gây tai nạn bỏ chạy khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức truy tố bị cáo Tô Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi của bị cáo Tô Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng nên cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo trong việc chấp hành pháp luật, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Tô Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã cùng với chủ xe ô tô bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền là 200.000.000đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Xét thấy, bị cáo Tô Văn T có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên bị cáo có khả năng tự cải tạo. Ngoài ra, hiện nay bị cáo Tô Văn T đang là lao động chính trong gia đình và đang nuôi 02 con nhỏ. Do đó, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, cũng như để tạo điều kiện cho bị cáo Tô Văn T được tự rèn luyện, tự

cải tạo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn nhưng áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[8] Đối với ông Nguyễn Hữu P (là lái xe đi cùng với bị cáo T) và chủ xe ô tô tải là bà Hồ Thị Cẩm H1: Quá trình điều tra xác định thời điểm xảy ra tai nạn thì ông P đang ngủ nên không biết bị cáo T gây tai nạn. Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông nêu trên bị cáo T cũng không nói cho ông P và bà H1 biết. Do đó, không có căn cứ xử lý đối với ông P, bà H1.

[9] Về bồi thường thiệt hại:

Bị cáo Tô Văn T đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình ông Phan B số tiền 200.000.000đồng; người đại diện hợp pháp của ông B đã nhận tiền, có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 76G1-05181, có gắn cộ sắt phía sau; 01 (một) thanh kim loại chữ V có kích thước (0,2 x 45 x 15)cm; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số N060052; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 003014 tên chủ xe Phan B. Đây là các tài sản, giấy tờ thuộc sở hữu của bị hại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã trả lại cho gia đình bị hại là phù hợp.

- Đối với 01 (một) xe ô tô biển số 78C-04568; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 019777; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và 02 (hai) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô 78C-04568; 01 (một) thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô 78C-04568. Đây là các tài sản, giấy tờ thuộc sở hữu của bà Hồ Thị Cẩm H1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã trả lại cho bà H1 là phù hợp.

- Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng C của Tô Văn T (đã được chuyển sang Tòa án kèm theo hồ sơ vụ án). Do Hội đồng xét xử không bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo Tô Văn T nên trả lại giấy phép lái xe nêu trên cho bị cáo T.

[11] Về án phí: Bị cáo Tô Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, không đề nghị áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Tô Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Tô Văn T 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/01/2023).

Giao bị cáo Tô Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92, Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Tô Văn T 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Tô Văn T (đã được chuyển sang Tòa án kèm theo hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Tô Văn T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Tô Văn T, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- CQCSĐT Công an huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THAHS CA huyện Mộ Đức;
- Phòng NVLT Công an huyện Mộ Đức;
- Chi Cục THADS huyện Mộ Đức;
- UBND xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Phong

- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.